

450/152

MẪU HỘP XIN ĐĂNG KÝ

BỘ Y TẾ

CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 17 / 12 / 2015



Dung dịch dùng ngoài

ABAPNANO

Acid Boric

Hộp 01 chai x 60 ml thuốc xịt dùng ngoài

Dung dịch dùng ngoài

ABAPNANO

Acid Boric

SÁT TRÙNG RĂNG MIỆNG VÀ VẾT THƯƠNG



Dung dịch dùng ngoài

ABAPNANO

Acid Boric

CÔNG THỨC:

Acid Boric 1,2 g
Tá dược ... vđ 60 ml

Chỉ định:
Dùng sát trùng răng, miệng và vết thương.

CÁCH DÙNG - LIỀU DÙNG:

* *Sát trùng răng, miệng:*

- Xịt vào quanh miệng hoặc vào sâu trong miệng hay xịt vào chỗ vết lở.

- Mỗi lần xịt 2 nhíp, ngày xịt 4 lần.

Mỗi lần cách nhau 2 - 3 giờ.

* *Sát trùng vết thương:*

- Xịt vào vết thương.

- Mỗi lần xịt 2 nhíp, ngày xịt 4 lần.

Mỗi lần cách nhau 2 - 3 giờ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp thuốc.

Dung dịch dùng ngoài

ABAPNANO

Acid Boric

SÁT TRÙNG RĂNG MIỆNG VÀ VẾT THƯƠNG



Dung dịch dùng ngoài

ABAPNANO

Acid Boric

TIÊU CHUẨN: TCCS

BẢO QUẢN: Nơi khô mát (dưới 30°C), tránh ánh sáng.

Đề xa tầm tay của trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TMDP QUANG MINH
4A, Lò Lu, P. Trường Thạnh, Q9, TP.HCM
Tel : 08.37300167 - Fax : 08.37301103
Email : info@qmmediphar.com
Web : www.QMmediphar.com

SĐK:

Số lô SX:

NSX:

HD:





MẪU NHÃN XIN ĐĂNG KÝ

Chai 60 ml thuốc xịt dùng ngoài

Dung dịch dùng ngoài

ACAPNANO

Acid Boric

SÁT TRÙNG RĂNG MIỆNG VÀ VẾT THƯƠNG

Công thức:

Acid Boric 1,2 g
Tá dược vđ 60 ml

SĐK:

Số lô SX:

NSX:

HD:



QM.MEDIPHAR

CÔNG TY CỔ PHẦN TMDP QUANG MINH
4A, Lò Lu, P. Trường Thạnh, Q9, TP.HCM
Tel : 08.37300167 - Fax : 08.37301103



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Thuốc xịt dùng ngoài

ASAPNANO Chai 60 ml

Công thức : cho 60 ml chế phẩm

- Acid Boric1,2 g
 - Tá dượcvừa đủ 60 ml
- (Colloidal silver, Glycerin, Tinh dầu bạc hà, Nước tinh khiết)

Dược lực học :

- Acid boric là thuốc sát khuẩn tại chỗ có tác dụng kìm khuẩn và kìm nấm yếu. Thường đã được thay thế bằng những thuốc khử khuẩn có hiệu lực và ít độc hơn.

Dược động học :

- Acid boric được hấp thu qua đường tiêu hóa, qua da bị tổn thương, vết thương và niêm mạc. Thuốc không thấm dễ dàng qua da nguyên vẹn. Khoảng 50% lượng thuốc hấp thu được bài tiết qua nước tiểu trong vòng 12 giờ, phần còn lại có thể bài tiết trong vòng 5 đến 7 ngày.

Chỉ định :

- Dùng sát trùng răng, miệng và vết thương

Cách dùng – Liều dùng :

+ Sát trùng răng - miệng : Xịt vào quanh miệng hoặc vào sâu trong miệng hay xịt vào chỗ vết lở, mỗi lần xịt 2 nhíp, ngày xịt 4 lần. Mỗi lần cách nhau 2 – 3 giờ.

+ Sát trùng vết thương : xịt vào vết thương, mỗi lần xịt 2 nhíp, ngày xịt 4 lần. Mỗi lần cách nhau 2 – 3 giờ.

Chống chỉ định :

- Không được uống.
- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào trong công thức.

Thận trọng :

- Không bôi nhiều lần trên một diện tích da rộng. Không bôi lượng lớn thuốc lên các vết thương, vết bỏng, da bị mài mòn, da bị lột.

Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú :

- Tránh dùng cho người mang thai. Chưa có thông tin nào nói về khả năng gây độc cho bào thai và người mang thai.

- Không có thông tin nào nói về độc tính của thuốc khi dùng trong thời kỳ cho con bú. Không nên bôi thuốc vùng quanh vú khi cho con bú.

Tác dụng không mong muốn :

- Tác dụng có hại không đáng kể khi bôi thuốc có nồng độ acid boric 5 % hoặc ít hơn lên các vùng da nguyên vẹn.

Quá liều và xử trí :

Khi dùng ngoài da với liều 2.43 g/kg cho người lớn và với liều 1.2g/kg cho trẻ em thì xảy ra các triệu chứng sau :

- Khởi đầu buồn nôn, nôn, đau thượng vị, ỉa chảy, nổi ban da và tróc vảy sau 1 – 2 ngày. Sau đó là triệu chứng thần kinh trung ương như đau đầu, lú lẫn tiếp theo là co giật. Hoại tử ống thận cấp có thể xảy ra với triệu chứng vô niệu hoặc thiếu niệu, tăng natri máu, tăng clor và kali máu. Cuối cùng là sốt cao, giảm huyết áp, nhịp tim nhanh và sốc.



- **Điều trị** : chủ yếu là điều trị triệu chứng và hỗ trợ tăng cường. Nếu ngộ độc do uống và nếu người bệnh tỉnh, cần rửa dạ dày ngay bằng nước ấm. Dùng than hoạt và thuốc tẩy xổ cũng có ích. Rửa sạch thuốc nếu có ở niêm mạc và trên da. Dùng các dịch điện giải thích hợp. Có thể điều trị cơn co giật bằng benzodiazepin hoặc một barbiturat tác dụng ngắn. Có thể tăng thải trừ borat bằng thẩm tách máu, thẩm tách màng bụng và truyền máu thay thế.

Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc : Không có

Tiêu chuẩn : TCCS

Điều kiện bảo quản : Bảo quản nơi khô mát (dưới 30°C), tránh ánh sáng.

Hạn dùng : 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Quy cách đóng gói : Hộp 1 chai x 60 ml thuốc xịt dùng ngoài

Ghi chú : (Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc)

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin chi tiết xin hỏi ý kiến của Bác sĩ

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM QUANG MINH

4A – Lò Lu – P.Trường Thạnh – Quận 9 – TP.HCM

Sản xuất tại : 4A – Lò Lu – P.Trường Thạnh – Quận 9 – TP.HCM.

ĐT : 08.37300167 - Fax : 08.37301103

Email : Info@qmmediphar.com.vn - Web : WWW.Qmmediphar.com.vn



TU QU CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Thu Thủy

